Mẫu số 27-HS theo NQ số 05 ngày 19/9/2017 của HĐTP TANDTC

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲ CHÂU** **NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2021/HS-ST
Ngày 25 - 5 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU- TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Duệ và bà Vi Thị Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tăng Thành Vương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Vi Thị Việt, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 28/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 27/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Trần H**. Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 01 tháng 3 năm 1984 tại huyện QC, tỉnh NA.

Nơi cư trú: Khối TH, thị trấn TL, huyện QC, tỉnh NA. Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ văn hoá: Lớp 12/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Phạm Minh H và bà Trần Thị M. Vợ: Đào Thị Ng và có 02 con, con lớn sinh năm 2010 và con nhỏ sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên toà.

- *Người bị hại*: Anh Trần Văn D (Đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp cho người bị hại*: Ông Trần Văn B. Sinh năm 1962.

Nơi cư trú: Bản KM, xã CB, huyện QC, tỉnh NA. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi - nghĩa vụ liên quan*:

Anh Trần Văn H. Sinh năm1990.

Nơi cư trú: Bản KM, xã CB, huyện QC, tỉnh NA. Có mặt.

- *Người có quyền lợi - nghĩa vụ liên quan và là người làm chứng*:

Anh Hồ Hữu B. Sinh năm1980.

Nơi cư trú: Xóm ĐB, xã ĐH, huyện QH, tỉnh NA. Có mặt.

- *Những người làm chứng*:

1, Anh Lê Đình Ph. Sinh ngày 06/6/1976.

Nơi cư trú: Xóm Q2, xã CB, huyện QC, tỉnh NA. Vắng mặt.

2, Anh Lô Hoàng A. Sinh ngày 02/6/2001.

Nơi cư trú: Bản KC, xã CB, huyện QC, tỉnh NA. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Phạm Trần H làm nghề lái xe ô tô và có Giấy phép lái xe hạng E hợp lệ, trong năm 2020 hợp đồng lái xe chở khách cho chủ xe Hồ Hữu B. Vào khoảng 22 giờ 45 phút ngày 19/12/2020, Phạm Trần H điều khiển xe ô tô khách giường nằm BKS 37B-026.66 đi từ xã CB, huyện QC ra HN theo Quốc lộ 48 hướng QC đi QH, trên xe lúc đó có khoảng 20 người bao gồm cả hành khách và nhà xe. Khi xe đi đến Km71+600 QL 48 thuộc địa phận bản KN, xã CB, huyện QC thì H phát hiện thấy phía trước ô tô có 02 xe máy đi ngược chiều và khoảng cách trước sau giữa 02 xe máy này khoảng 3m. Vào thời điểm đó, Phạm Trần H điều khiển xe ô tô lấn sang làn đường bên trái theo chiều đi của mình, không làm chủ tốc độ và xử lý kém nên khi phát hiện có xe đi ngược chiều đến gần mới bóp còi, đạp phanh để giảm tốc độ. Lúc đó chiếc xe máy đi trước kịp lách sang phải tránh được xe ô tô do H điều khiển, chiếc xe máy đi sau mang BKS 37G1-107.93 do anh Trần Văn D điều khiển cũng vừa chạy đến, H đạp phanh gấp và đánh lái sang phải theo chiều đi của mình để tránh nhưng không kịp nên phía đầu bên trái xe ô tô do H điều khiển va chạm mạnh với phần phía trước xe máy do anh Dũng điều khiển. Hậu quả anh Trần Văn D tử vong tại chỗ, xe ô tô khách và xe máy hư hỏng nặng.

Sau khi sự việc xảy ra, Công an huyện Quỳ C đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, lập biên bản tạm giữ xe ô tô và xe mô tô để phục vụ công tác điều tra. Quyết định trưng cầu giám định pháp y về nguyên nhân chết của nạn nhân và trưng cầu giám định về chiều hướng, tốc độ di chuyển của các phương tiện, xác định vị trí va chạm của các phương tiện và với nạn nhân Trần Văn D.

Căn cứ vào Biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, khám nghiệm các phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông và các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện QC. Đã xác định được đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đường rải nhựa, mặt đường bằng phẳng, tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường rộng 7 m, hai bên có lề bê tông rộng 1m và tiếp giáp lề bê tông là mương nước. Thời điểm xảy ra tai nạn thời tiết lạnh, đêm tối. Xem xét các mảnh vỡ của xe ô tô, xe máy, vết máu, vết phanh và vị trí của tử thi đã xác định toàn bộ hiện trường vụ tai nạn giao thông đều nằm ở bên phải đường hướng NgĐ đi QPh và cũng là bên trái theo chiều lưu thông của chiều xe ô tô khách do Phạm Trần H điều khiển.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 03/KL-PC09 (GĐ-PY) ngày 25/12/2020 của Phòng kỷ thuật hình sự- Công an tỉnh NA kết luận: Nguyên

nhân chết của anh Trần Văn D là do: Sốc nặng do đa chấn thương làm vỡ, sập xương hộp sọ, xuất huyết não, dập não; gãy xương cánh tay phải, hai xương cẳng chân trái và đứt, rách ruột.

Kết luận giám định 12/KLGĐ-PC09 (DVCH) ngày 04/01/2021 của Phòng kỷ thuật hình sự- Công an tỉnh NA xác định:

1, Không đủ cơ sở xác định tốc độ của xe ô tô biển số 37B-026.66 và xe mô tô biển số 37G1-107.93 ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn.

2, Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển số 37B-026.66 và xe mô tô biển số 37G1-107.93:

- Trên phương tiện:

+ Trên xe ô tô biển số 37B-026.66: Ở mặt trước bên trái đầu xe.

+ Trên xe mô tô biển số 37G1-107.93: Ở phía trước bên trái xe.

- Trên hiện trường: Ở phần đường bên phải đường Quốc lộ 48 theo hướng từ huyện NgĐ đi huyện QPh.

3, Xe ô tô biển số 37B-026.66 có va chạm với cơ thể anh Trần Văn D. Vị trí va chạm đầu tiên trên xe ô tô biển số 37B-026.66 và cơ thể anh Trần Văn D:

- Trên xe ô tô biển số 37B-026.66: Ở mặt trước bên trái đầu xe.

- Trên cơ thể anh Trần Văn D: Ở mặt trước cơ thể.

Trong quá trình điều tra, Phạm Trần H thừa nhận hành vi gây ra vụ tai nạn giao thông dẫn đến cái chết của anh Trần Văn D vào tối ngày 19/12/2020 tại địa bàn bản KN, xã CB, huyện QC nói trên.

Trên cơ sở đó, Cáo trạng số 36/CT-VKS-HS ngày 15/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện QC, tỉnh NA quyết định truy tố Phạm Trần H ra trước Tòa án để xét xử về tội ‘‘Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ’’ theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKS thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng quy định tại điểm a khoản 1 điều 260; các điểm b, s khoản 1 - khoản 2 điều 51; điều 65 BLHS. Xử phạt Phạm Trần H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo. Ấn định thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ

quan điều tra Công an huyện QC, của Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện QC, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố. Về cơ bản Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng do Bộ luật tố tụng Hình sự quy định. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn này. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn này đều hợp pháp và được chấp nhận

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa đã xác định được vào tối ngày 19/12/2020, Phạm Trần H thực hiện nhiệm vụ lái xe khách giường nằm đối với xe ô tô biển số 37B-026.66 theo hợp đồng với chủ xe là ông Hồ Hữu B chạy tuyến QC - HN như thường lệ. Vừa mới xuất bến không bao xa và mặc dầu thời tiết lạnh, đêm tối nhưng đoạn đường Quốc lộ 48 nơi xảy ra tai nạn giao thông là đường rải nhựa, mặt đường bằng phẳng, tầm nhìn không bị che khuất, không có chướng ngại vật, mặt đường rộng 7 m, hai bên có lề bê tông rộng 1m và tiếp giáp lề bê tông, tuy nhiên vào thời điểm đó bản thân Phạm Trần H điều khiển xe ô tô đi lấn sang làn đường bên trái theo chiều đi của mình, không làm chủ tốc độ và xử lý kém nên khi phát hiện có xe máy đi ngược chiều đến gần mới bóp còi, đạp phanh để giảm tốc độ và đánh lái tránh nhưng do khoảng cách quá gần và không còn phần đường cho xe đi ngược chiều tránh nên tai nạn đã xảy ra. Phía đầu bên trái xe ô tô do H điều khiển va chạm mạnh với phần phía trước xe máy đi ngược chiều do anh D điều khiển. Hậu quả anh Trần Văn D tử vong tại chỗ, xe ô tô khách và xe máy hư hỏng nặng.

Quá trình xét xử tại phiên Tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Xét thấy lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu trong Hồ sơ vụ án cũng như các vật chứng được thu giữ đã được thẩm tra, xem xét. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 23, điều 8 và khoản 1 điều 17 Luật giao thông đường bộ. Có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Phạm Trần H đã phạm tội *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*. Tội phạm đã hoàn thành và do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và các trách nhiệm khác liên quan tương ứng theo quy định của pháp luật. Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện QC truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 260 BLHS là thỏa đáng và có cở sở.

[3] Xét tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có Bằng lái xe hạng E phù hợp quy định của pháp luật đối với người điều khiển phương tiện chuyên chở hành khách, được trang bị kiến thức về Luật giao thông đường bộ và có ký năng tham gia giao thông, có sức khoẻ để thực hiện công việc. Tuy nhiên vào tối ngày 19/12/2020, khi điều khiển xe ô tô biển số 37B-026.66 đang chở khách tham gia lưu thông trên đường, do thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, không đi đúng phần đường do thiếu ý thức tuân thủ quy định của pháp

luật nên đã dẫn đến vi phạm, đâm va với xe máy biển số 37G1-107.93 do anh Trần Văn D điều khiển đi ngược chiều dẫn đến làm cho anh D tử vong tại chỗ, xe ô tô do bị cáo điều khiển và xe máy do anh D điều khiển hư hỏng nặng; hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại tính mạng và tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, gây mất an ninh trật tự và an toàn xã hội. Do đó phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với hành vi phạm tội và hậu quả đã gây ra.

[4] Xét tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại, khắc phục hậu quả xảy ra, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ngoài ra bố bị cáo là ông Phạm Minh H được Nhà nước tặng thưởng Huy chương Kháng chiến hạng nhì. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó được quy định tại các điểm b, s khoản 1 - khoản 2 Điều 51 BLHS để vận dụng xử phạt đối với bị cáo khi lượng hình. Đối chiếu với hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018 ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao thì bản thân bị cáo có đủ khả năng tự cải tạo, không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó có thể căn cứ điều 65 BLHS để xử phạt bị cáo. Điều này nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật và tạo cơ hội để bị cáo tự cải tạo, giáo dục trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội; đồng thời cũng để làm bài học răn đe, phòng ngừa, cảnh tỉnh chung.

[5] Trách nhiệm dân sự: Sau khi gây tai nạn, bị cáo và chủ xe ô tô là anh Hồ Hữu B đã chủ động thăm hỏi, bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại và cho anh Trần Văn H là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe máy biển số 37G1-107.93 với tổng số tiền 90.000.000^{đ} (Chín mươi triệu đồng). Nay ông Trần Văn B (bố của bị hại Trần Văn D) và anh Trần Văn H không yêu cầu gì thêm về phần dân sự. Nên không xem xét.

Đối với hư hỏng của xe ô tô biển số 37B-026.66, chủ xe là anh Hồ Hữu B và bị cáo đã thương lượng, thoả thuận với nhau xong. Nay anh B cũng không yêu cầu gì. Nên miễn xét.

[6] Hình phạt bổ sung: Khoản 5 điều 260 BLHS quy định "Người phạm tội còn có thể bị cấm ... hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm". Tuy nhiên xét thấy từ trước đến nay bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội do lỗi vô ý; cuộc sống của bị cáo và gia đình phụ thuộc vào công việc chính của bị cáo là lái xe thuê. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

[7] Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện QC đã tạm giữ 01 xe ô tô biển số 37B-026.66; 01 xe mô tô biển số 37G1-107.93; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 37B-026.66; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 3455272 của xe ô tô biển số 37B-026.66 có giá trị đến hết ngày 24/12/2020; 01 giấy chứng nhận trách nhiệm bảo hiểm dân sự của chủ xe ô tô biển số 37B-026.66; 01 giấy phép lái xe hạng E số 370138004037 do Sở GTVT tỉnh NA cấp cho Phạm Trần H.

Toàn bộ số vật chứng này đã trả lại cho chủ sở hữu trong quá trình điều tra vụ án. Nay không xem xét lại nữa.

[8] Căn cứ khoản 2 điều 136 Bộ Luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1- khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS. Xử phạt Phạm Trần H 01 (một) năm tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" nhưng cho hưởng án treo, thử thách 24 (hai mươi tư) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Phạm Trần H cho Uỷ ban nhân dân thị trấn TL, huyện QC, tỉnh NA giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Huỷ bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú áp dụng đối với bị cáo do Toà án nhân dân huyện QC, tỉnh NA ban hành ngày 19/4/2021.

Án phí: Buộc Phạm Trần H phải chịu 200.000^{đ} (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Án xử công khai, sơ thẩm, có mặt bị cáo và những người có quyền lợi - nghĩa vụ liên quan. Tất cả đều được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh NA trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt đại diện hợp pháp của người bị hại, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh NA trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Văn Dũng

Nơi nhận:

- *Công an huyện Quỳ Châu;*
- *VKSND huyện QC;*
- *Bộ phận HSNV Công an huyện QC;*
- *Phòng KTNV&THAHS - TAND tỉnh NA;*
- *Chi cục THADS huyện QC;*
- *Sở Tư pháp tỉnh NA;*

- UBND thị trân TL, QC, NA;

- Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại,

- Người có quyền lơi- nghĩa vụ liên quan;

- Lưu hồ sơ vụ án.